

Số: 1123/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 16 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;  
Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84  
Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban  
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử  
dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 986/2022/TLST-VHNGĐ  
ngày 08 tháng 11 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa  
thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau  
đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

*Người yêu cầu:* Bà **Phan Thị H**, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

*Người yêu cầu:* Ông **Võ Đức H1**, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: B ấp B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Trong quá trình Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, bà Phan  
Thị H và ông Võ Đức H1 thực sự tự nguyện ly hôn với nhau, không đồng ý đoàn  
tụ;

[2]. Bà Phan Thị H và ông Võ Đức H1 xác nhận ông bà không có nợ chung  
nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; đồng thời bà Phan Thị H và ông Võ Đức  
H1 đã thỏa thuận được với nhau về tài sản chung, việc nuôi con chung và cấp  
dưỡng nuôi con.

[3]. Sự thỏa thuận của bà Phan Thị H và ông Võ Đức H1 bảo đảm quyền lợi  
chính đáng của bà H và các con chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không  
thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về quan hệ vợ chồng: Bà Phan Thị H và ông Võ Đức H1 thuận tình ly  
hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 29, do UBND xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/02/2017 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Bà Phan Thị H và ông Võ Đức H1 cùng xác nhận có 01 (một) người con chung là trẻ Võ Phan Tuyết N, giới tính nữ, sinh ngày 30/4/2017.

Bà Phan Thị H và ông Võ Đức H1 cùng thống nhất giao 01 người con chung là trẻ Võ Phan Tuyết N cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông H1 không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Võ Đức H1 có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Bà Phan Thị H và ông Võ Đức H1 xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Phan Thị H và ông Võ Đức H1 xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Phan Thị H và ông Võ Đức H1 chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà ông H1 và bà H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0041918 ngày 07/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông H1 và bà H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- TAND Tp.HCM; (1)
- VKSND H.BC; (2)
- Chi cục THADS H.BC; (1)
- UBND xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, TP. HCM; (1)
- Các đương sự; (2)
- Lưu: VP, hồ sơ; (3)

**THẨM PHÁN**

**Trương Văn Dựa**

